

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 169/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hoàng Văn B - Sinh năm: 1988.

Số căn cước công dân: 010088003633

Địa chỉ: Bản N, xã Ng, tỉnh Lào Cai.

Chị Vũ Thị L - Sinh năm: 1992.

Số căn cước công dân: 010192005582

Địa chỉ: Bản N, xã Ng, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn B và chị Vũ Thị L đều trình bày: Anh, chị kết hôn với nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng, Huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là UBND xã Nghĩa Đô, tỉnh Lào Cai) vào ngày 17/02/2014. Sau khi về chung sống đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không tôn trọng nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng về tính cách. Mặc dù đã được hai bên gia đình hoà giải nhiều lần nhưng không thể hàn gắn, trầm trọng nhất vào cuối năm 2025, anh chị đã sống ly thân. Đến nay, nhận thấy tình cảm hai vợ chồng không thể hoà hợp, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh, chị đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Hai anh chị xác nhận có 01 con chung là cháu Hoàng Vũ Hải Y, sinh ngày 21/7/2015, cháu khoẻ mạnh và phát triển bình thường. Anh chị thoả

thuận khi ly hôn để anh Hoàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Vũ Hải Y, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Hoàng Văn B và chị Vũ Thị L thỏa thuận để anh Hoàng Văn B chịu 150.000 đồng và chị Vũ Thị L chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn B và chị Vũ Thị L.

Về con chung: Anh Hoàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Vũ Hải Y, sinh ngày 21/7/2015 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Hoàng Văn B phải chịu 150.000 đồng và chị Vũ Thị L phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh B và chị L đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001944 ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Hoàng Văn B và chị Vũ Thị L đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 8 - Lào Cai (2);
- UBND xã Nghĩa Đô, tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;
- Đương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Liên